

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH (05 TTHC)**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010727)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Đối với trường hợp Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>20 ngày</b> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05 ngày</b> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>30 ngày</b> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp</p>		<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình (khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải) tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị định số 05/2025 ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p>

<sup>1</sup> Phần in nghiêng là tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
		giấy phép môi trường tối đa là <b>15 ngày</b> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</li> <li>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Môi trường và Biến đổi khí hậu.</li> </ul>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>10</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>07</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>(Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;</li> <li>- <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;</i></li> <li>- <i>Nghị định số 131/2025/NĐ-CP;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT.</i></li> </ul>
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa <b>25</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn cấp lại giấy phép môi trường: Tối đa <b>30 ngày</b> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình (đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải) tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;</li> <li>- <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;</i></li> <li>- <i>Nghị định số 131/2025/NĐ-CP;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT.</i></li> </ul>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>1</sup>
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
05	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa <b>20</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa <b>14</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép. (Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p>	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;</li> <li>- Điều 38 Nghị định 136/2025/NĐ-CP.</li> <li>- Khoản 4, Điều 62 Nghị định 136/2025/NĐ-CP.</li> <li>- Điểm b, khoản 5 Điều 4 Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT</li> </ul>

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP HUYỆN (04 TTHC)**

<b>Số TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh</b>	<b>Tên VBQPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính</b>
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010723)	- Thủ tục hành chính có số thứ tự 1 mục B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP.
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010724)	- Thủ tục hành chính có số thứ tự 2 mục B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP.
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010725)	- Thủ tục hành chính có số thứ tự 2 mục B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010726)	- Thủ tục hành chính có số thứ tự 2 mục B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP.